

## CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2021 của UBND tỉnh Lai Châu)

Đơn vị: Đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	QUYẾT TOÁN	SO SÁNH (%)
<b>A</b>	<b>TỔNG NGUỒN THU NSDP</b>	<b>8.550.773.000.000</b>	<b>11.194.253.243.806</b>	<b>131%</b>
1	Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp	1.917.080.000.000	2.102.475.773.831	110%
-	Thu NSDP hưởng 100%	1.741.000.000.000	1.460.864.683.363	84%
-	Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia	176.080.000.000	641.611.090.468	364%
2	Thu bổ sung từ NSTW	6.633.693.000.000	6.869.207.220.000	104%
-	Thu bổ sung cân đối		4.393.314.000.000	
-	Thu bổ sung có mục tiêu		2.475.893.220.000	
3	Thu từ quỹ dự trữ tài chính		33.995.000.000	
4	Thu kết dư		283.170.133.842	
5	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		1.624.643.094.578	
<b>B</b>	<b>TỔNG CHI NSDP</b>	<b>8.550.773.000.000</b>	<b>11.177.173.807.546</b>	<b>131%</b>
<b>I</b>	<b>Chi cân đối NSDP</b>	<b>6.607.350.000.000</b>	<b>6.800.087.526.216</b>	<b>103%</b>
1	Chi đầu tư phát triển	794.592.000.000	827.537.183.453	104%
2	Chi thường xuyên	5.659.469.000.000	5.920.204.473.863	105%
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	250.000.000	246.820.900	99%
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.000.000.000	1.000.000.000	100%
5	Dự phòng ngân sách	132.770.000.000		
6	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương			
<b>II</b>	<b>Chi các chương trình mục tiêu</b>	<b>1.920.423.000.000</b>	<b>1.877.482.630.000</b>	<b>98%</b>
1	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia	1.046.818.000.000	1.129.313.010.937	108%
2	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	873.605.000.000	748.169.619.063	86%
<b>III</b>	<b>Chi chuyển nguồn sang năm sau</b>		<b>2.084.329.147.522</b>	
<b>C</b>	<b>BỘI CHI NSDP/BỘI THU NSDP/KẾT DƯ NSDP</b>			
<b>D</b>	<b>CHI TRẢ NỢ GỐC CỦA NSDP</b>	<b>23.000.000.000</b>	<b>35.678.434.000</b>	<b>155%</b>
1	Từ nguồn vay để trả nợ gốc			
2	Từ nguồn bội thu, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách cấp tỉnh	23.000.000.000	35.678.434.000	155%
<b>Đ</b>	<b>TỔNG MỨC VAY CỦA NSDP</b>	<b>11.000.000.000</b>	<b>2.500.000.000</b>	<b>23%</b>
1	Vay để bù đắp bội chi			
2	Vay để trả nợ gốc			
<b>E</b>	<b>TỔNG MỨC DƯ NỢ VAY CUỐI NĂM CỦA NSDP</b>	<b>63.731.321.862</b>	<b>55.231.321.862</b>	<b>87%</b>